ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 421/KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 32-KH/TU ngày 02/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 48-KH/ĐU ngày 06/5/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước *(Nghị quyết số 29/NQ-CP);* Kế hoạch hành động số 32-KH/TU ngày 02/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước *(Kế hoạch số 32-KH/TU)*; Kế hoạch số 48-KH/ĐU, ngày 06/5/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh *(Kế hoạch số 48-KH/ĐU)* thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước *(Nghị quyết số 79-NQ-TW)*; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 32-KH/TU, Kế hoạch số 48-KH/ĐU thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm và đạt hiệu quả thiết thực.

- Phát huy vai trò của kinh tế nhà nước trong huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; góp phần bảo đảm các cân đối lớn, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và thực hiện các nhiệm vụ phát triển trong từng giai đoạn.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực thuộc kinh tế nhà nước, trọng tâm là tài chính công, tài sản công, đất đai, tài nguyên, kết cấu hạ tầng, vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đầu tư công; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, phòng ngừa thất thoát, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sử dụng vốn và tài sản nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình theo quy định.

- Tiếp tục sắp xếp, đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ phù hợp với điều kiện thực tế, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá việc quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực thuộc kinh tế nhà nước; từng bước nâng cao chất lượng dữ liệu, khả năng kết nối, chia sẻ thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 32-KH/TU, Kế hoạch số 48-KH/ĐU cụ thể hóa thành các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và điều kiện thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn, bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất, khả thi và hiệu quả.

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm thực hiện, tiến độ và kết quả đầu ra đối với từng nhiệm vụ; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có vốn nhà nước và tổ chức được giao quản lý, khai thác, sử dụng nguồn lực nhà nước có trách nhiệm chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Bảo đảm việc triển khai Kế hoạch đồng bộ với các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan của tỉnh, nhất là về phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, tài chính - ngân sách, đầu tư công, quản lý và sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên, kết cấu hạ tầng, vốn nhà nước tại doanh nghiệp và sắp xếp, đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập; tránh chồng chéo, trùng lặp trong phân công và tổ chức thực hiện.

- Tăng cường theo dõi, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn lực nhà nước; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm, thất thoát, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện trên cơ sở nhiệm vụ, tiến độ và kết quả đầu ra được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu. Kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ hoặc điều chỉnh nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Các sở, ban, ngành:

a) Quán triệt đầy đủ, sâu sắc đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước; đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ tư duy

quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt, hiệu quả.

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể. Trong đó chú trọng thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung; tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế đối với phát triển kinh tế nhà nước; phân định rõ chức năng quản lý nhà nước về kinh tế với chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước, bảo đảm không can thiệp hành chính trực tiếp vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, giảm chi phí tuân thủ; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước; có cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế nhà nước trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm của tỉnh; chủ động bố trí hoặc đề xuất bố trí nguồn lực thực hiện.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong khai thác, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đất đai, tài nguyên; bảo đảm tuân thủ cơ chế thị trường và quy định pháp luật.

- Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát, đánh giá việc sử dụng nguồn lực nhà nước theo quy định.

- Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; tránh chồng chéo, trùng lặp, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước.

- Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị liên quan đến quản lý, sử dụng nguồn lực nhà nước.

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về vai trò của kinh tế nhà nước; đa dạng hóa hình thức truyền thông phù hợp với đặc thù tỉnh biên giới.

1.2. Công an tỉnh:

a) Chuẩn hóa, cập nhật, quản lý thống nhất dữ liệu liên quan đến nguồn lực kinh tế nhà nước trên địa bàn; bảo đảm liên thông, tích hợp, an toàn thông tin và an ninh mạng.

b) Chủ động phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý tài chính công, tài sản công, đất đai, khoáng sản, đầu tư công và vốn nhà nước tại doanh nghiệp; thu hồi tối đa tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt.

c) Bảo đảm an ninh kinh tế, an toàn hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý kinh tế nhà nước.

1.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở nâng cao chất lượng tuyên truyền về phát triển kinh tế nhà nước; bảo đảm thông tin khách quan, trung thực, đầy đủ. Lan tỏa các mô hình tốt, cách làm hiệu quả trong quản lý, sử dụng nguồn lực nhà nước trên địa bàn tỉnh. Phối hợp xử lý nghiêm các hành vi đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức, đơn vị kinh tế nhà nước.

1.4. Hội, Hiệp hội doanh nghiệp:

Phát huy vai trò của các tổ chức Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trong việc tuyên truyền, phổ biến chính sách; tham gia góp ý phản biện và đề xuất hoàn thiện cơ chế chính sách; tăng cường kết nối giữa khu vực kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh trên địa bàn tỉnh.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Đối với đất đai và tài nguyên:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát các quy định pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý, kịp thời tham mưu UBND tỉnh đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên.

- Tổ chức thực hiện điều tra, thống kê, kiểm kê đất đai, cập nhật và hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai.

- Chủ trì thực hiện điều tra, đánh giá tiềm năng tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn tỉnh, nhất là tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, tài nguyên rừng; phục vụ công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài nguyên.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, sử dụng đất quốc phòng trên địa bàn tỉnh đúng quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, gắn với yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong quản lý, bảo vệ tài nguyên, đất đai tại khu vực biên giới, khu vực có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh, bảo đảm không để xảy ra các hoạt động khai thác trái phép.

- Tham gia ý kiến đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khai thác tài nguyên tại khu vực liên quan đến quốc phòng, an ninh, bảo đảm kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên tại khu vực biên giới và khu vực quốc phòng.

c) Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai công tác quy hoạch đô thị và nông thôn tích hợp quy hoạch không gian ngầm trên địa bàn tỉnh đảm bảo đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh, đồng bộ với các quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị đã được phê duyệt.

- Từng bước xây dựng, cập nhật và hoàn thiện cơ sở dữ liệu, bản đồ số hóa về không gian ngầm đô thị, phục vụ công tác quy hoạch, quản lý xây dựng và phát triển hạ tầng đô thị trên địa bàn tỉnh.

d) Công an tỉnh:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm an ninh, trật tự trong hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

e) Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực năng lượng và khai thác khoáng sản thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm sự đồng bộ giữa các quy định pháp luật về tài nguyên với các quy định chuyên ngành.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, hạ tầng và dữ liệu điều tra, khảo sát trong lĩnh vực năng lượng, phục vụ phát triển các loại hình năng lượng mới theo quy định.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng:

a) Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh, bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích và phát huy nguồn lực tài sản công phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định về định mức, đơn giá và phương pháp xác định chi phí xây dựng, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn triển khai các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, tham gia ý kiến trong việc áp dụng định mức, đơn giá và phương pháp xác định chi phí xây dựng đối với các dự án có tính chất đa ngành, đa mục tiêu theo quy định.

c) Công an tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham gia triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình phát triển hạ tầng phục vụ kinh tế tầm thấp, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với hoạt động đầu tư, xây dựng và khai thác hạ tầng liên quan đến kinh tế tầm thấp theo quy định.

2.3. Đối với ngân sách nhà nước

Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về thu ngân sách nhà nước, góp phần mở rộng cơ sở thu, nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách trên địa bàn.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, trong đó chú trọng:

- Hạn chế tối đa việc lồng ghép các chính sách xã hội trong chính sách thu ngân sách, bảo đảm tính minh bạch và ổn định của hệ thống chính sách thu;

- Phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách gắn với quyền hạn và trách nhiệm của từng cấp ngân sách, bảo đảm cấp nào thực hiện hiệu quả, kịp thời nhất thì giao cho cấp đó thực hiện;

- Hạn chế quy định cụ thể tỷ lệ chi ngân sách cho từng ngành, lĩnh vực, tăng tính linh hoạt, hiệu quả trong phân bổ và sử dụng ngân sách phù hợp với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Đa dạng hóa các kênh huy động nguồn lực cho ngân sách địa phương, bảo đảm nguyên tắc cân đối ngân sách, chỉ vay cho chi đầu tư phát triển và trong phạm vi khả năng trả nợ.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư công, nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý ngân sách và nợ của chính quyền địa phương, phục vụ điều hành tài chính - ngân sách chủ động, hiệu quả.

2.4. Đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

a) Các sở, ban, ngành:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Tài chính rà soát việc quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh, bảo đảm hoạt động đúng mục tiêu, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ, kịp thời đề xuất phương án sắp xếp, sáp nhập hoặc giải thể các quỹ hoạt động trùng lặp, kém hiệu quả, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính.

b) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện cơ chế quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính.

- Chủ trì tổng hợp, đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tham mưu UBND tỉnh phương án sắp xếp, sáp nhập hoặc giải thể các quỹ hoạt động trùng lặp, kém hiệu quả, bảo đảm tinh gọn đầu mối và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Tham mưu tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin và kết quả hoạt động của các quỹ theo quy định. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện nghiêm việc không thành lập mới quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trừ các trường hợp thực sự cần thiết theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2.5. Đối với vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống:

Các sở, ban, ngành và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh rà soát, xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển giao phần vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống cho doanh nghiệp có chức năng kinh doanh và đầu tư vốn nhà nước hoặc doanh nghiệp nhà nước cùng ngành, lĩnh vực để quản lý, thực hiện quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu đối với phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp (tái cơ cấu, bổ sung vốn hoặc thoái vốn), bảo đảm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước.

2.6. Đối với doanh nghiệp nhà nước:

2.6.1. Tiếp tục củng cố, phát triển, bảo đảm doanh nghiệp nhà nước thực sự là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

a) Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai các quy định về quản lý, đầu tư và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, bao gồm quản lý nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn, phân phối lợi nhuận sau thuế và quản lý, khai thác hiệu quả tài sản của doanh nghiệp theo quy định.

b) Ngân hàng Nhà nước khu vực 5: phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các cơ chế, chính sách tín dụng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhà nước

tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ đầu tư, sản xuất kinh doanh, đặc biệt đối với các dự án quan trọng theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.6.2. Thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững

a) Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định về giám sát, đánh giá và xếp loại doanh nghiệp nhà nước, trong đó chú trọng các tiêu chí đánh giá mức độ đầu tư cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí nhà kính, phát triển kinh tế tuần hoàn và sử dụng hiệu quả tài nguyên, góp phần thúc đẩy chuyển đổi xanh.

c) Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các cơ chế hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

d) Các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:

- Đẩy mạnh đầu tư cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, gắn với chiến lược phát triển của doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, từng bước nâng cao năng lực công nghệ và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Chủ động tham gia các chương trình, dự án đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ và chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải theo định hướng phát triển bền vững.

2.6.3. Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan: rà soát, tham mưu UBND tỉnh xử lý các dự án đầu tư kém hiệu quả, doanh nghiệp thua lỗ kéo dài thuộc phạm vi quản lý, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định; thực hiện các giải pháp cơ cấu lại doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, hạn chế thất thoát, lãng phí vốn và tài sản nhà nước.

b) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai các quy định về mô hình cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp và mô hình Hội đồng thành viên, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai các quy định về giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm đánh giá toàn diện trên cơ sở các chỉ tiêu tài chính và phi tài chính gắn với mục tiêu, nhiệm vụ được giao; thực hiện hạch toán tách bạch giữa nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công ích (nếu có) theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trong đó chú trọng: (i) theo dõi, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về thu hút, giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật; (ii) thúc đẩy áp dụng các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế (OECD) trong quản trị và điều hành doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định về cơ chế thưởng tại doanh nghiệp nhà nước gắn với phần lợi nhuận vượt kế hoạch, bảo đảm gắn với nâng cao chất lượng công tác lập và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

c) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các quy định của Trung ương về cơ chế tuyển dụng, bổ nhiệm, thuê người quản lý điều hành doanh nghiệp nhà nước (nếu có) nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

d) Sở Tài chính là cơ quan tham mưu UBND tỉnh (Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp):

- Thiết lập và duy trì hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ hiệu quả, nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, xung đột lợi ích trong hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.

- Kịp thời xem xét, xử lý trách nhiệm; thay thế hoặc miễn nhiệm người quản lý doanh nghiệp không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, yếu kém, để xảy ra thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước hoặc làm giảm hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

*e) Các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh: x*ây dựng và triển khai kế hoạch áp dụng các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo OECD trong quản trị và điều hành doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế tiền lương, tiền thưởng gắn với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh trong thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

2.6.4. Tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước

a) Sở Tài chính:

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai các quy định của Trung ương về cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính liên quan đến xử lý nợ, tái cơ cấu tài chính doanh nghiệp, góp phần hỗ trợ quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo cơ chế thị trường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tăng cường giám sát việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp, chuyển giao vốn, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thực hiện hiệu quả, đúng giá trị thị trường và tuân thủ quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai các quy định của Trung ương về cơ chế quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước và thúc đẩy cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.

b) Sở Ngoại vụ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế; kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh mở rộng thị trường, tham gia chuỗi cung ứng quốc tế; thúc đẩy hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực.

c) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai các quy định của Trung ương về chính sách đối với lao động dôi dư khi thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

d) Sở Tài chính là cơ quan tham mưu UBND tỉnh (Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp):

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo từng giai đoạn, tập trung cơ cấu lại doanh nghiệp một cách thực chất, hiệu quả; giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo đảm quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

- Đối với doanh nghiệp Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối, xây dựng phương án sắp xếp, cơ cấu lại phù hợp theo quy định; xem xét sáp nhập, chuyển giao hoặc thực hiện các hình thức sắp xếp khác nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

e) Các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh: chủ động rà soát, xây dựng và triển khai phương án cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp theo quy định.

2.7. Đối với các tổ chức tín dụng nhà nước

a) Các sở, ban, ngành: rà soát các cơ chế, chính sách và quy định liên quan đến hoạt động của các tổ chức tín dụng, đặc biệt là ngân hàng chính sách

trên địa bàn; kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các khó khăn, vướng mắc (nếu có) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Ngân hàng Nhà nước khu vực 5: chỉ đạo, hướng dẫn các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các cơ chế, chính sách tín dụng của Nhà nước, hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế trọng tâm của địa phương; phát triển tín dụng chính sách xã hội, gắn hoạt động tín dụng chính sách với các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực quản trị, bảo đảm an toàn hoạt động, minh bạch thông tin; đẩy mạnh chuyển đổi số, triển khai dịch vụ ngân hàng số, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính cho người dân và doanh nghiệp.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước khu vực 5 và các cơ quan liên quan: tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách nhằm đa dạng hóa nguồn lực cho các ngân hàng chính sách trên địa bàn, góp phần thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng phục vụ phát triển kinh tế – xã hội, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Các chi nhánh tổ chức tín dụng nhà nước trên địa bàn tỉnh:

- Rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức và mạng lưới hoạt động theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Hội sở chính nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực quản trị, thẩm định và quản trị rủi ro; bảo đảm minh bạch thông tin, sử dụng hiệu quả nguồn vốn và tài sản theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp triển khai các chương trình tín dụng phục vụ phát triển kinh tế – xã hội, đặc biệt tại vùng nông thôn, vùng khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2.8. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

a) Các Sở, ban, ngành:

- Rà soát, phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ; xây dựng phương án sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất hoặc tổ chức lại các đơn vị chưa tự chủ, hoạt động kém hiệu quả; nghiên cứu chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực phù hợp sang mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

- Đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng giảm dần hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước, tăng cường cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- Tăng cường kiểm định, đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định; công khai kết quả đánh giá, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; bảo đảm cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai áp dụng các tiêu chí xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tạo điều kiện để người dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và tổ chức.

b) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, mở rộng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cơ chế tự chủ, tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan.

c) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu triển khai các quy định của pháp luật về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định liên quan theo hướng tạo điều kiện nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bảo đảm kinh phí thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo quy định; đồng thời nghiên cứu, tham mưu thực hiện lộ trình chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu triển khai cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; thực hiện lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ sự nghiệp công theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí phù hợp với khả năng chi trả của người dân và cân đối ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này *(Phụ lục kèm theo)*, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp có vốn nhà nước và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng của kinh tế nhà nước.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực được giao quản lý, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, hoàn thành ***chậm nhất trước ngày 10/11/2026***; trong đó, xác định rõ các yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

cần tập trung thực hiện, phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan, thời gian hoàn thành cụ thể của từng nhiệm vụ.

- Quyết liệt triển khai kế hoạch đã đề ra. Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực phù hợp để triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch này; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện gửi Sở Tài chính ***trước ngày 02 tháng 11*** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh *(bắt đầu thực hiện từ kỳ báo cáo năm 2027);* UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính ***trước ngày 15 tháng 11***.

- Sở Tài chính chủ trì tham mưu theo dõi, đánh giá chỉ tiêu về ngân sách nhà nước, doanh nghiệp được giao tại Kế hoạch này.

- Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5 chủ trì theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Các Sở, ban, ngành chủ trì theo dõi đánh giá các chỉ tiêu về quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trực thuộc phạm vi quản lý.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, thường xuyên phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ hiệu quả Kế hoạch đề ra.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Lạng Sơn;
- Thuế tỉnh Lạng Sơn;
- Thống kê tỉnh Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Báo và Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- C, PCVPUBND tỉnh, các Phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH(THH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn